

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án số: 150/2022/HS-ST
Ngày: 26/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Công Trường**

2. Ông **Tạ Công Minh**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Mai Chi – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên
tòa: Ông Võ Thành Nhân, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 26 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **121/2022/HSST** ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa ra vụ án xét xử số 137/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Dương Hoàng N.

- Sinh năm: 1984, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi đăng ký thường trú: ấp VB, xã VK, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã LD, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 09/12.

- Nghề nghiệp: Buôn bán.

- Cha: Dương Văn Hồ, sinh năm 1956, nghề nghiệp: Không;

- Mẹ: Phạm Thị Ba, sinh năm 1955, nghề nghiệp: Nội trợ;

- Cùng thường trú: ấp VB, xã VK, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có 02 người chị và 01 người em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

- Vợ: Nguyễn Thị Cẩm Giang, sinh năm: 1992, Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc.

Đã ly hôn.

- Con: Nguyễn Thịnh Phước, sinh năm 2000.

- Cùng thường trú: ấp VH, xã VK, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.
- Chung sống như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với Lê Thị Ngọc M, sinh năm 1981, đăng ký thường trú ấp T, xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Nhân thân: Ngày 25/8/2000, bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Tiền Giang bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 28 tháng 8 năm 2000 Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Tiền Giang quyết định huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn trả tự do; Ngày 16/11/2007, bị Tòa án tuyên nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 107/2007/HSST. Ngày 07/8/2010 bị cáo đã chấp hành xong; Ngày 17/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, theo Bản án số 23/2012/HSST. Ngày 23/6/2015 bị cáo đã chấp hành xong; Ngày 27/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt 03 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo Bản án số 66/2016/HSST. Ngày 16/12/2018 bị cáo đã chấp hành xong.

- Tiền sự: 01 lần. Ngày 14/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số 75/QĐ-TA. Bị can chấp hành xong vào 04/01/2022.

- Tiền án: Không.

- Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2022, chuyển tạm giam ngày 22/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bùi Ngọc T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp TT, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

2. Ngô Văn N, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp K 2A, xã PL, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

3. Lê Thị Ngọc M, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp T, xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

4. Nguyễn Minh S, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp LH, xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

** Người làm chứng:*

1. Ngô Văn L, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp LM, xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

2. Lê Nguyễn Hữu T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp LM, xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 01 giờ ngày 19/9/2022, bị cáo Dương Hoàng N điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B3 - 422.93 đến trước cửa vừa dừa của anh Bùi Ngọc T gặp một người nam thanh niên (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy với số tiền 1.300.000 đồng thì người này giao cho một hộp kim loại màu xanh (bên trong có 11 đoạn ống nhựa và 02 gói nylon chứa ma túy) rồi đem về nhà tại ấp T, xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Sau đó, bị cáo lấy 01 gói ma túy ra sử dụng một ít, rồi hàn lại để vào trong hộp cất giấu vào túi áo khoác đang mặc trên người để sử dụng.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo mặc trên người áo khoác có cất giấu ma túy điều khiển xe 63B3 - 422.93 chở 01 (một) cái ti vi hiệu SONY, lưu thông trên đường tỉnh lộ 867 đoạn ấp Mới, xã LĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì lực lượng Công an kiểm tra, bị cáo hoảng sợ lấy hộp kim loại màu xanh chứa ma túy ném xuống đất, cách vị trí bị cáo đứng khoảng 02 mét thì bị lực lượng Công an lập biên bản thu giữ, bắt quả tang.

Vật chứng, đồ vật được tạm giữ, xử lý như sau:

- (01) một gói niêm phong, bên trong có 11 (mười một) đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có chứa tinh thể màu trắng và 02 (hai) gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể màu trắng, nghi vấn là ma túy, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký ghi họ tên: Lê Nguyễn Hữu T, Ngô Văn L, Dương Hoàng N, Nguyễn Hoàng T và dấu mộc tròn của Công an xã LĐ.

Theo kết luận giám định số 99/KL-KTHS, ngày 21/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Lê Nguyễn Hữu T, Ngô Văn L, Dương Hoàng N, Nguyễn Hoàng T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ LĐ - CÔNG AN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 11 (mười một) đoạn ống nhựa màu xanh,

được hàn kín, đều chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và 02 (hai) gói nylon màu trắng được hàn kín, đều chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M2).

- Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 2,4152 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 1,7196 gam; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 0,6956 gam).

- Hoàn lại đối tượng giám định. Các mẫu ký hiệu M1 và M2 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 1,6555 gam và 0,6470 gam, được niêm phong trong 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số: 99 ghi ngày 21 tháng 9 năm 2022.

- 01 (một) hộp kim loại màu xanh, bên ngoài có ghi chữ mentos;

- 01 (một) cái áo sọc bằng vải, tay dài có một cái túi bên tay trái;

- 01 (một) cái ti vi có ghi chữ SONY 43 inch; 01 (một) điều khiển ti vi SONY; 01 (một) tấm ga bằng vải nhiều màu, có ghi HERMES (bị rách).

- 01 (một) xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63B3 - 422.93.

- 01 (một) điện thoại di động mặt sau có chữ OPPO.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSCT ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Dương Hoàng N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* *Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Hoàng N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Hoàng N từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bắt tạm giữ là ngày 19/9/2022.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) hộp kim loại màu xanh, bên ngoài có ghi chữ mentos; 01 (một) cái áo sọc bằng vải, tay dài có một cái túi bên tay trái.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

** Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các đương sự, nhân chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Hoàng N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo cho rằng do nghiện ma túy nên sau khi sử dụng còn lại một phần bị cáo đã cất giữ để sử dụng và sau đó bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy để sử dụng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, nó

cũng là nguyên nhân gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt tù nhưng vẫn không ăn năn hối cải. Điều đó cho thấy bị cáo là người có ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích trong xã hội và phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối tượng bị cáo cho rằng cung cấp ma túy cho bị cáo, hiện chưa cung cấp được thông tin cụ thể, nên chưa có cơ sở để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Sổ ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) hộp kim loại màu xanh, bên ngoài có ghi chữ mentos; 01 (một) cái áo sọc bằng vải, tay dài có một cái túi bên tay trái. Đây là tài sản liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cái ti vi có ghi chữ SONY 43 inch; 01 (một) điều khiển ti vi SONY; 01 (một) tấm ga bằng vải nhiều màu, có ghi HERMES (bị rách) là vật chứng của một vụ án trộm cắp tài sản khác. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành đã bàn giao xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 63B3 - 422.93 là của anh Nguyễn Văn S đứng tên chủ sử hữu. Anh S đã bán xe lại cho anh Ngô Văn N, anh Nưng bán xe lại cho chị Lê Thị Ngọc M nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo mượn xe chị M để sử dụng làm phương tiện đi lại. Bị cáo dùng xe để đi mua túy về sử dụng chị M hoàn toàn không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành ra quyết định xử lý vật chứng trả xe và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị M xong.

- 01 (một) điện thoại di động mặt sau có chữ OPPO là tài sản cá nhân của Nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo xong.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

** Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Hình phạt

- Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Dương Hoàng N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/9/2022.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp kim loại màu xanh, bên ngoài có ghi chữ mentos; 01 (một) cái áo sọc bằng vải, tay dài có một cái túi bên tay trái; Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong vụ số 99, ghi ngày 21/9/2022 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên – bên giao), Huỳnh Tấn Liễu (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Phương Thành (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 (một) hộp kim loại màu xanh, bên ngoài có ghi chữ mentos;

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2022) .

3. Về án phí: Bị cáo Dương Hoàng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Anh Tuấn

